

hợp tác xã nông nghiệp; giúp Ủy ban hành chính thành phố, khu phố, thị xã tổ chức và quản lý lao động gia đình ở thành thị tham gia sản xuất tiêu công nghiệp và thủ công nghiệp.

— Tiến hành việc giáo dục chính trị và tư tưởng, chỉ đạo tổ chức cải thiện đời sống cho thợ thủ công trong các tổ chức hợp tác xã.

— Thông qua Bộ Ngoại thương đặt quan hệ hợp tác kinh tế — kỹ thuật trong khuôn khổ phong trào hợp tác hóa với các tổ chức hợp tác xã ở các nước xã hội chủ nghĩa anh em.

Hệ thống tổ chức Liên hiệp xã các cấp như sau :

— Ở trung ương, có Liên hiệp xã trung ương trực thuộc Hội đồng Chính phủ.

— Ở tỉnh, thành phố có Liên hiệp xã tỉnh, thành phố trực thuộc Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố. Ở những tỉnh và thành phố nào có nhiều cơ sở tiêu công nghiệp và thủ công nghiệp, Liên hiệp xã tỉnh, thành cần được tách ra khỏi Ty, Cục Công nghiệp, thành một tổ chức hoạt động độc lập. Ở địa phương nào, có nhiều cơ sở tiêu công nghiệp và thủ công nghiệp cùng ngành nghề, cần tổ chức *Liên hiệp xã ngành* để thực hiện việc chỉ đạo và quản lý chuyên ngành.

— Ở huyện, khu phố, thị xã, nơi nào có nhiều cơ sở tiêu công nghiệp và thủ công nghiệp chuyên nghiệp, cần thành lập Liên hiệp xã huyện, khu phố, thị xã. Nơi nào có ít cơ sở tiêu công nghiệp và thủ công nghiệp chuyên nghiệp, thì chưa nên thành lập Liên hiệp xã, mà Phòng Công nghiệp kiêm chức năng của Ban vận động hợp tác xã, chịu sự chỉ đạo của Ủy ban hành chính huyện, khu phố, thị xã và sự hướng dẫn của Liên hiệp xã tỉnh, thành phố.

Ở mỗi cấp Liên hiệp xã có Ban chủ nhiệm, trong đó có thành viên từ cơ sở hoặc cấp dưới giới thiệu lên, có thành viên do Chính phủ Trung ương hoặc Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố, huyện, khu phố, thị xã giới thiệu đề đại hội đại biểu cấp đó bầu ra. Ban chủ nhiệm bầu ra ở mỗi cấp phải được Ban Liên hiệp xã cấp trên chuẩn ý và chính quyền cấp đó ra quyết định công nhận. Ban chủ nhiệm ở mỗi cấp bầu ra Ban thường trực và Ban kiểm tra để thay mặt Ban chủ nhiệm trực tiếp điều khiển

công việc hàng ngày. Mỗi cấp Liên hiệp xã cần có tổ chức biên chế gọn nhẹ, để thực hiện đầy đủ chức năng quản lý kinh tế và chức năng đoàn thể quần chúng.

Việc đẩy mạnh phát triển tiêu công nghiệp và thủ công nghiệp có tầm quan trọng lớn trong nhiệm vụ khôi phục và phát triển kinh tế hiện nay trong sự nghiệp công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Vì vậy, Hội đồng Chính phủ yêu cầu các ngành, các cấp và các tổ chức Liên hiệp xã đề cao trách nhiệm và quyết tâm chấp hành nghị quyết này. Văn phòng Kinh tế Phủ Thủ tướng có nhiệm vụ giúp Hội đồng Chính phủ đôn đốc và kiểm tra việc thi hành.

Hà-nội, ngày 3 tháng 8 năm 1970

T.M. Hội đồng Chính phủ

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

NGHỊ QUYẾT số 149-CP ngày 17-8-1970 về việc chỉ đạo cuộc vận động phát huy dân chủ, tăng cường chế độ làm chủ tập thể ở nông thôn, đẩy mạnh việc thực hiện Điều lệ hợp tác xã sản xuất nông nghiệp.

I. VỊ TRÍ CỦA CUỘC VẬN ĐỘNG

Sau khi nghiên cứu Nghị quyết của Bộ Chính trị, Hội đồng Chính phủ nhất trí nhận định rằng : « Vấn đề phát huy dân chủ, tăng cường chế độ làm chủ tập thể ở nông thôn là một cuộc vận động lớn nhằm đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, củng cố và phát triển phong trào hợp tác hóa và xây dựng nông thôn mới ».

Trong quá trình xây dựng, củng cố và phát triển phong trào hợp tác hóa nông nghiệp, công tác quản lý nền nông nghiệp tập thể trong những năm qua đã có những tiến bộ rõ rệt. Trên cơ sở quan hệ sản xuất mới được xác lập, trải qua 2 lần cải tiến quản lý và tiến hành các cuộc vận

09672045

Tel: 349 3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

LawSOP

động khác ở nông thôn, phong trào hợp tác hóa nông nghiệp ngày càng được củng cố. Phương hướng sản xuất chuyên canh đang được hình thành; cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội trong nông nghiệp đang được tăng cường từng bước; những biện pháp kỹ thuật tiên tiến đang được áp dụng một cách rộng rãi. Các tỉnh và các vùng sản xuất khác nhau đều có những hợp tác xã sản xuất giỏi, quản lý tốt và ngày càng tích lũy thêm được nhiều kinh nghiệm. Các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp đã trở thành những đơn vị sản xuất chủ yếu trên mặt trận nông nghiệp của miền Bắc nước ta. Nhờ có sức mạnh của quan hệ sản xuất mới, nền nông nghiệp tập thể xã hội chủ nghĩa đã vượt qua nhiều thử thách về thiên tai và địch họa, đã đầy mạnh được phong trào làm thủy lợi và kiến thiết đồng ruộng trên quy mô lớn; đã mở nhanh diện tích đạt 5 tấn trên phạm vi rộng. Trọng những năm khởi lửa của chiến tranh, các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp đã đóng một vai trò xuất sắc trong sản xuất, chiến đấu, phục vụ chiến đấu và tổ chức đời sống ở nông thôn, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Tuy nhiên, những khuyết điểm và nhược điểm nổi lên hiện nay là việc xây dựng và thực hiện các chế độ đề bảo đảm quyền làm chủ tập thể của quần chúng trong quản lý hợp tác xã chưa tiến kịp với yêu cầu của chế độ chính trị ở miền Bắc và quan hệ sản xuất mới.

Trong hợp tác xã do thiếu chế độ quản lý cụ thể, chặt chẽ nên ruộng đất và các tư liệu sản xuất khác của tập thể quản lý và sử dụng chưa tốt. Phương hướng sản xuất và quy mô hợp tác xã chưa ổn định. Việc định mức lao động và thực hiện chế độ 3 khoán cho các đội sản xuất nhiều hợp tác xã chưa làm được, việc sử dụng công điền đang còn rất tùy tiện. Công tác quản lý tài vụ còn nhiều sơ hở. Phân phối còn mang nặng tính chất bình quân, chế độ thanh toán, quyết toán hàng năm thực hiện chưa tốt, vốn đọng khá nhiều; về ngành, nghề thì có nhiều nghề còn bị thua lỗ. Vốn đầu tư vào xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật ngày một tăng nhưng sản xuất lại tăng rất chậm hoặc không tăng, chi phí cao, thu nhập ngày càng

giảm. Nguồn thu của xã viên từ kinh tế tập thể đang còn thấp. Tất cả những điều đó đã có ảnh hưởng không tốt tới việc phát huy nhiệt tình cách mạng và năng lực sáng tạo to lớn của quần chúng trong việc củng cố và phát triển các hợp tác xã, đầy mạnh sản xuất và không ngừng mở rộng nền kinh tế tập thể và cũng do đó mà cuộc đấu tranh giữa tập thể với cá thể, giữa sản xuất lớn với sản xuất nhỏ đang diễn ra phức tạp.

Về quan hệ giữa các cơ quan Nhà nước với các hợp tác xã cũng có những việc giải quyết chưa thích đáng, không sát với sản xuất nông nghiệp và củng cố hợp tác xã nên đã có ảnh hưởng không tốt tới việc thúc đẩy sản xuất phát triển, có khi còn gây trở ngại cho sản xuất, gây khó khăn cho hợp tác xã.

Vì vậy, sau khi Nhà nước ban hành Điều lệ hợp tác xã sản xuất nông nghiệp, Bộ Chính trị quyết định mở cuộc vận động này chính là nhằm phát động quần chúng đầy mạnh việc xây dựng các quy chế đề tăng cường chế độ làm chủ tập thể của quần chúng xã viên ở nông thôn về các mặt sản xuất, phân phối và tuyển cử. Giải quyết những vấn đề đó không chỉ là vấn đề riêng của các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp mà còn quan hệ đến nhiều ngành hoạt động kinh tế, nội chính, văn giáo của các cơ quan Nhà nước.

Làm tốt cuộc vận động này cũng chính là đề bảo đảm quyền làm chủ của hợp tác xã và các xã viên một cách đầy đủ hơn, bảo đảm cho Điều lệ của hợp tác xã được thực hiện tốt, đầy mạnh việc củng cố và không ngừng hoàn thiện quan hệ sản xuất mới ở nông thôn, giải quyết tốt mối quan hệ giữa Nhà nước với hợp tác xã, thiết thực củng cố khối liên minh công nông, đầy mạnh sản xuất nông nghiệp phát triển, tăng thu nhập cho hợp tác xã và xã viên, tăng nông sản hàng hóa cho Nhà nước.

II. NỘI DUNG CUỘC VẬN ĐỘNG

Trong Nghị quyết, Bộ Chính trị đã chỉ rõ: « Vấn đề phát huy dân chủ, tăng cường chế độ làm chủ tập thể của quần chúng ở nông thôn bao gồm nhiều mặt: kinh tế, chính trị và

xã hội nhưng phải lấy *kinh tế là trọng tâm* và trước hết phải làm tốt trong các *hợp tác xã sản xuất nông nghiệp*.

1. Trong các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp phải bảo đảm cho mọi xã viên có thể phát huy đầy đủ quyền làm chủ của mình trong việc quản lý nền kinh tế tập thể và không ngừng nâng cao năng suất lao động, thực hiện tốt cả 2 mặt nghĩa vụ và quyền lợi, bảo đảm cho hợp tác xã giữ vững tính chất là một tổ chức kinh tế tập thể xã hội chủ nghĩa, đồng thời làm tốt nhiệm vụ của một đơn vị kế hoạch nông nghiệp cơ sở.

Muốn thực hiện tốt những vấn đề đó, điều quan trọng là phải đẩy mạnh việc thực hiện Điều lệ hợp tác xã, trước hết là phải bảo đảm cho các xã viên có thể phát huy đầy đủ quyền làm chủ tập thể của mình trên các mặt sản xuất, phân phối và tuyên cử. Đó là những vấn đề có ý nghĩa bức thiết đối với việc tăng cường quan hệ sản xuất mới trong nông thôn hiện nay và cũng trên cơ sở quán triệt Điều lệ và thông qua việc phát động quần chúng bàn bạc các mặt công tác quản lý mà cụ thể hóa thành các nội quy, chế độ của từng hợp tác xã, bảo đảm cho công tác quản lý trong mỗi hợp tác xã ngày càng chặt chẽ hơn và cũng qua đó mà đấu tranh khắc phục các tệ quan liêu, mệnh lệnh, tham ô, lợi dụng, vi phạm quyền làm chủ tập thể của hợp tác xã và xã viên.

Để thực hiện 3 nội dung nói trên, các hợp tác xã phải đạt được những yêu cầu cụ thể sau đây :

a) *Về sản xuất và lao động.* Căn cứ vào những quy định trong Điều lệ hợp tác xã sản xuất nông nghiệp, mỗi hợp tác xã phải chủ động xem xét lại từ việc quản lý và sử dụng toàn bộ tư liệu sản xuất của tập thể cho đến việc xác định phương hướng sản xuất, xây dựng kế hoạch sản xuất như thế nào là có lợi nhất cho việc phát triển kinh tế tập thể, đồng thời quan tâm đúng mức đến phần kinh tế phụ của gia đình xã viên, bảo đảm tăng thu nhập cho hợp tác xã và xã viên, tăng nông sản hàng hóa cho Nhà nước, đều phải do toàn thể xã viên bàn bạc và quyết định một cách thật sự dân chủ, kiên quyết khắc phục mọi biểu hiện sai trái, mệnh lệnh, gò ép, vi phạm tính chất kinh tế tập thể xã hội chủ

nghĩa của hợp tác xã và vi phạm quyền làm chủ tập thể của xã viên.

Qua đó mỗi hợp tác xã phải rút kinh nghiệm và hoàn chỉnh dần việc xây dựng các nội quy về quản lý tư liệu sản xuất ; xác định phương hướng sản xuất đúng đắn, tổ chức và quản lý lao động, ổn định các đội sản xuất, xây dựng các định mức lao động, thực hiện 3 khoán cho đội và quy định các chế độ thưởng phạt một cách nghiêm minh, thúc đẩy sản xuất phát triển.

b) *Phân phối.* Phân phối là vấn đề rất thiết thân đối với đời sống quần chúng. Từng hợp tác xã phải đi sâu rút kinh nghiệm và xây dựng những quy định cụ thể nhằm bảo đảm cho toàn thể xã viên có quyền bàn bạc và quyết định toàn bộ vấn đề phân phối trong hợp tác xã ; bảo đảm thực hiện đúng các nguyên tắc thống nhất kinh doanh, thống nhất phân phối, thực hiện chế độ tài chính công khai, ngăn chặn các tệ tham ô, lợi dụng và lãng phí, thực hiện đúng dần nguyên tắc phân phối theo lao động. Thông qua phân phối mà khuyến khích mọi người hăng hái lao động cho tập thể và không ngừng nâng cao năng suất lao động, khắc phục mọi biểu hiện ỷ lại và chây lười trong lao động, đồng thời đề cao tinh thần thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau ; giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa nghĩa vụ đóng góp cho Nhà nước, tăng tích lũy cho hợp tác xã và từng bước nâng cao đời thu nhập của xã viên.

c) *Kiên toàn chế độ Đại hội hợp tác xã và thực hiện dân chủ trong tuyên cử.*

Đây là vấn đề có ý nghĩa rất cơ bản đối với việc bảo đảm quyền làm chủ tập thể của các xã viên về mặt chính trị. Mỗi hợp tác xã phải chấp hành nghiêm chỉnh những quy định trong Điều lệ, bảo đảm cho Đại hội hợp tác xã thực sự là nơi tập trung trí tuệ của quần chúng, là cơ quan quyền lực cao nhất của hợp tác xã có quyền quyết định mọi việc quan trọng trong hợp tác xã ; mặt khác, phải thực hiện đầy đủ các quyền dân chủ trong các kỳ tuyên cử các cơ quan quản lý của hợp tác xã, bảo đảm cho các cơ quan đó bao gồm những người thực sự được quần chúng tin cậy, tuyệt đối không được gò ép bằng bất kỳ một hình thức nào

2. Các cơ quan Nhà nước các cấp cần nhận rõ mỗi hợp tác xã là một tổ chức kinh tế tập thể xã hội chủ nghĩa, là một đơn vị kinh tế mới trong nền kinh tế quốc dân. Khác với nông trường quốc doanh, hợp tác xã có trách nhiệm phải thực hiện những chỉ tiêu kế hoạch của Nhà nước giao, nhưng đồng thời lại phải chịu trách nhiệm về đời sống mọi mặt của xã viên trong hợp tác xã. Thu nhập của xã viên cao hay thấp tùy thuộc vào kết quả kinh doanh khá hay kém của mỗi đơn vị. Do đó quyền làm chủ trong việc quản lý hợp tác xã phải thuộc về tập thể xã viên, không ai được xâm phạm. Hợp tác xã phải chấp hành nghiêm chỉnh các chính sách của Đảng và Chính phủ, nhưng các cơ quan Nhà nước cũng phải thấy hết trách nhiệm của mình đối với hợp tác xã. Mỗi ngành có quan hệ đến nông thôn, nông nghiệp đều có trách nhiệm đóng góp phần xứng đáng của mình vào việc nâng cao năng lực quản lý của hợp tác xã, không ngừng mở rộng sản xuất trong các hợp tác xã và giúp Nhà nước quản lý khu vực kinh tế nông nghiệp tập thể xã hội chủ nghĩa ngày càng tốt hơn, thiết thực góp phần vào việc củng cố liên minh công nông ngày càng mạnh mẽ.

Các Bộ và cơ quan ngang Bộ phải kiểm tra lại những chính sách, chế độ thể lệ đã ban hành đối với việc phục vụ hợp tác xã và thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển. Căn cứ vào nghị quyết của Bộ Chính trị và những quy định trong Điều lệ hợp tác xã xem có những vấn đề gì không thích hợp cần được sửa đổi, bổ sung hoặc có những vấn đề mới thì phải khẩn trương nghiên cứu đề trình Trung ương Đảng và Chính phủ cho ban hành.

Trước mắt cần giải quyết gấp một số vấn đề sau đây để kịp thời đáp ứng những đòi hỏi của cuộc vận dụng:

— Cần xác định rõ bản Điều lệ hợp tác xã sản xuất nông nghiệp mới được ban hành là một văn kiện có tính chất pháp lệnh của Nhà nước, không những bản thân mỗi hợp tác xã phải thực hiện nghiêm chỉnh mà các cơ quan Nhà nước các cấp cũng phải tôn trọng, chấp hành. **Bất cứ cá nhân hoặc đơn vị nào vi phạm Điều lệ của hợp tác xã cũng là vi phạm pháp chế của Nhà nước xã hội chủ nghĩa.**

— Về mặt quản lý kinh tế của hợp tác xã. Ban quản lý hợp tác xã nông nghiệp trung ương là cơ quan được Nhà nước giao trách nhiệm hướng dẫn các hợp tác xã thực hiện những quy định trong Điều lệ. Các cơ quan khác nếu có việc liên quan đến các mặt công tác quản lý trong hợp tác xã cần thống nhất với Ban quản lý hợp tác xã nông nghiệp trung ương để giải quyết.

— Về mặt xây dựng kế hoạch của hợp tác xã thì Ủy ban Kế hoạch Nhà nước cùng với Bộ Nông nghiệp và các Bộ có liên quan nghiên cứu và trình Chính phủ quyết định sớm vấn đề phân vùng nông nghiệp, vấn đề quản lý kinh doanh đất rừng, đất đồi và xác định phương hướng sản xuất của từng vùng để các hợp tác xã có thể chủ động bố trí kế hoạch; vừa bảo đảm yêu cầu của Nhà nước, vừa bảo đảm lợi ích của hợp tác xã. Mặt khác, cần định rõ những chỉ tiêu nào thuộc pháp lệnh, những chỉ tiêu nào là hướng dẫn để bảo đảm cho các hợp tác xã vừa giữ vững được tính chất là một tổ chức kinh tế tập thể xã hội chủ nghĩa, vừa làm tròn trách nhiệm là một đơn vị kế hoạch nông nghiệp cơ sở.

— Về thu mua nông sản, thực hiện hợp đồng 2 chiều thì Bộ Nội thương cùng các Bộ có liên quan nghiên cứu và trình Chính phủ cho ban hành sớm chính sách thu mua nông sản của hợp tác xã và một phần thuộc kinh tế phụ gia đình của xã viên. Cần xác định rõ những loại nông sản nào thuộc nghĩa vụ, những loại nào thuộc quan hệ hợp đồng và định rõ những nguyên tắc, chế độ trong quan hệ hợp đồng giữa hợp tác xã với các cơ quan quốc doanh (kể cả sản xuất, thu mua, giá cả và chế độ cung cấp vật tư).

— Về việc nâng cao quyền lực của cấp huyện, cấp xã, phát huy vai trò của các đoàn thể quần chúng và ngăn ngừa mọi hành động vi phạm quyền làm chủ của hợp tác xã và xã viên:

Văn phòng Nội chính Phủ Thủ tướng cùng với các cơ quan có liên quan nghiên cứu và quy định rõ hơn nữa chức năng, trách nhiệm và quyền hạn của cấp huyện và cấp xã (cả về tổ chức và chế độ) bảo đảm gọn, mạnh, có điều kiện đi sâu vào công tác quản lý

kinh tế, nắm chắc và chi đạo chặt các hợp tác xã, kiên quyết khắc phục mọi biểu hiện phân tán, hời hợt, chông chéo và ít hiệu lực hiện nay.

— Các đoàn thể quần chúng cần ra sức phát huy lực lượng của mỗi tổ chức trong việc giáo dục và động viên quần chúng thực hiện tốt cả hai mặt nghĩa vụ và quyền lợi, hăng hái phát triển kinh tế và văn hóa, tổ chức và xây dựng cuộc sống tập thể ở nông thôn; kiểm tra và giúp đỡ các cơ quan chính quyền và các cơ quan quản lý hợp tác xã thực hiện tốt các đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Ủy ban hành chính, Ban quản lý hợp tác xã nông nghiệp, Ban thanh tra, tổ chức công an là những cơ quan có trách nhiệm phải bảo vệ các đường lối, chính sách và luật pháp của Nhà nước, bảo vệ quyền làm chủ của hợp tác xã và các xã viên. Khi thấy có những việc làm sai trái thì những cơ quan đó có trách nhiệm phải trực tiếp can thiệp theo đúng chức năng và quyền hạn của mình.

III. KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH CUỘC VẬN ĐỘNG

Căn cứ vào tinh thần Nghị quyết của Bộ Chính trị, kế hoạch tiến hành cuộc vận động từ nay đến đầu năm 1972 sẽ chia làm 2 vòng, mỗi vòng đều phải tập trung vào 3 nội dung chính: *sản xuất, phân phối, kiện toàn chế độ Đại hội hợp tác xã và thực hiện dân chủ trong tự nguyện cử*. Mỗi nội dung đó sẽ làm đi, làm lại trong 2 năm phải gắn bó chặt chẽ với thời vụ làm ăn của hợp tác xã. Kế hoạch tiến hành cuộc vận động sẽ làm như sau:

Đợt 1: từ nay đến hết tháng 9 năm 1970.

Yêu cầu của đợt này là trên cơ sở quán triệt tinh thần nghị quyết của Bộ Chính trị về tăng cường chế độ làm chủ tập thể ở nông thôn và nghị quyết về kế hoạch Nhà nước năm 1970 (chủ yếu là phần nông nghiệp); nắm vững chương 5, chương 6 trong Điều lệ mà phát động quần chúng tập trung giải quyết tốt các vấn đề sau đây.

Trước mắt cần làm tốt việc ổn định nghĩa vụ lương thực, và xác định phương hướng sản xuất

của hợp tác xã cho rõ, kiểm tra lại tình hình quản lý ruộng đất, kiên quyết thu hồi các ruộng lấn chiếm hoặc sử dụng không đúng chính sách; xây dựng nội quy quản lý ruộng đất, thảo luận kỹ các chỉ tiêu và biện pháp đối với vụ mùa, đẩy mạnh phong trào lao động sản xuất trong các hợp tác xã, động viên quần chúng quyết tâm hoàn thành vượt mức kế hoạch cả năm. Tùy theo tình hình cụ thể từng nơi, hợp tác xã có thể gắn liền việc bàn kế hoạch sản xuất vụ mùa với việc giao kế hoạch 3 khoán lúa mùa cho các đội sản xuất.

Sau khi cấy mùa xong sẽ tiếp tục phát động quần chúng xây dựng các định mức lao động hoặc điều chỉnh các định mức đã có cho hợp lý, xây dựng hoặc bổ sung nội quy về quản lý lao động, xác định rõ nghĩa vụ lao động của mỗi người đối với tập thể, tổ chức đăng ký ngày công (kể cả xã viên và cán bộ); ổn định các đội sản xuất (kể cả ruộng đất, công cụ lao động và cốt cán), thảo luận chế độ 3 khoán cho các đội sản xuất và quy định các chế độ thưởng phạt một cách cụ thể.

Tiếp đó sẽ phát động quần chúng xây dựng toàn bộ kế hoạch năm 1971, trước hết phải tập trung bàn kỹ kế hoạch đông xuân năm 1970—1971.

Đó là toàn bộ kế hoạch đợt 1, nhưng hướng tập trung nhất của đợt 1 là phải làm tốt việc *ổn định nghĩa vụ lương thực, phát động cho được một phong trào lao động sản xuất mạnh mẽ* và mỗi hợp tác xã phải xây dựng cho tốt bản nội quy về quản lý ruộng đất và quản lý lao động... Qua đó mà giải quyết tốt vấn đề tạm chia vụ chiêm, đẩy mạnh sản xuất vụ mùa, quyết tâm giành cho được vụ mùa thắng lợi lớn.

Đợt 2: từ tháng 10-1970 đến tháng 12-1970.

Hướng tập trung đợt này là phát động quần chúng, thảo luận kỹ các nguyên tắc và chế độ phân phối trong hợp tác xã, thực hiện tốt chương 7 trong Điều lệ, *xây dựng các quy định cụ thể* của từng hợp tác xã đối với việc *phân phối toàn bộ các sản phẩm* trong hợp tác xã, thực hiện chế độ tài chính công khai; quyết định phương án phân phối vụ mùa và chuẩn bị cho việc quyết toán cả năm, thanh toán nợ nần sòng phẳng. Thông qua việc phát động quần chúng giải

quyết tốt vấn đề phân phối mà đẩy mạnh việc chăm sóc vụ mùa và thực hiện tốt kế hoạch đông xuân.

Điểm 3: Sau khi đã cấy trồng vụ đông xuân 1970 — 1971 xong, trên cơ sở quán triệt chương 3, chương 4 trong Điều lệ, các hợp tác xã sẽ mở Đại hội nhằm đánh giá sự chuyển biến của hợp tác xã sau 1 năm tiến hành cuộc vận động, bàn kế hoạch làm tiếp cuộc vận động vòng hai trong năm tới, giải quyết tốt vấn đề thanh toán, quyết toán năm 1970 và thực hiện dân chủ trong tuyên cử, kiện toàn các cơ quan quản lý của hợp tác xã, đồng thời kiện toàn các cơ quan lãnh đạo của Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng ở cơ sở.

Hai năm phát động quần chúng làm tốt được những việc nói trên tức là các hợp tác xã đã thực hiện tốt các Nghị quyết của Bộ Chính trị, của Hội đồng Chính phủ và cũng là đưa dần việc thực hiện điều lệ hợp tác xã vào nề nếp, xây dựng dần các chế độ thề lệ phù hợp với quan hệ sản xuất mới, từng bước tạo nên một tập quán mới trong đời sống ở nông thôn.

Tiến hành cuộc vận động này là cả một quá trình vừa phát động quần chúng, vừa bồi dưỡng và rèn luyện đội ngũ cốt cán ở nông thôn, rèn luyện các cán bộ và công nhân viên chức của Nhà nước, cải tiến sự lãnh đạo và chỉ đạo của các cấp và các ngành đối với các hợp tác xã và quần chúng nông dân xã viên. Vì vậy, quá trình tiến hành cuộc vận động cần phải nắm vững biện pháp chủ yếu là phát động quần chúng, thực hiện phê bình và tự phê bình từ trên xuống dưới, từ trong cán bộ, đảng viên ra ngoài quần chúng xã viên, khẳng định những việc làm tốt cần phát huy, đồng thời kiên quyết đấu tranh với những việc làm sai trái. Dựa trên cơ sở Điều lệ hợp tác xã sản xuất nông nghiệp mà hướng dẫn các hợp tác xã xây dựng các nội quy, chế độ cho sát với từng hợp tác xã.

IV. LÃNH ĐẠO VÀ CHỈ ĐẠO CUỘC VẬN ĐỘNG

Trong nghị quyết, Bộ Chính trị đã xác định: *« Trong suốt thời gian tiến hành cuộc vận động, các địa phương phải coi cuộc vận động này*

là một công tác trung tâm thường xuyên ở nông thôn và phải lấy cuộc vận động này làm đòn xoay thúc đẩy các mặt công tác khác».

« Cuộc vận động này tập trung phát động ở cơ sở (xã và hợp tác xã) nhưng quyền làm chủ tập thể của quần chúng ở cơ sở được tôn trọng và phát huy đến mức độ nào, điều đó có quan hệ đến nhiều chính sách, chế độ, thề lệ, đến sự lãnh đạo và chỉ đạo hàng ngày của các cấp và các ngành ở trên, nhất là các ngành kinh tế. Vì vậy, nội dung và tinh thần Nghị quyết về cuộc vận động này phải được thông suốt từ trên xuống dưới và đích thân các cán bộ chủ chốt phải nắm cuộc vận động. Các ngành từ trung ương đến địa phương phải có kế hoạch tham gia và phục vụ cuộc vận động một cách thiết thực».

Tiến hành cuộc vận động này trong lúc tình hình nông thôn đang phải làm một số việc quan trọng khác như đẩy mạnh việc thực hiện nghị quyết về kế hoạch Nhà nước năm 1970, nghị quyết về phong trào lao động sản xuất, ổn định nghĩa vụ lương thực, nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh. Mỗi việc đều có nội dung của nó, nhưng tất cả những việc đó đều có mối quan hệ rất chặt chẽ với nhau. Vì vậy trong khi chỉ đạo thực hiện các nghị quyết nói trên, phải phát động cho được một khí thế cách mạng sôi nổi trong các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp, một sự vươn lên mạnh mẽ của giai cấp nông dân tập thể dưới sự lãnh đạo chặt chẽ của các cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương, quyết tâm đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp phát triển; lấy việc thực hiện vượt mức kế hoạch sản xuất từng vụ, cả năm của hợp tác xã, tăng thu nhập cho hợp tác xã và xã viên, làm đầy đủ nghĩa vụ và tăng nông sản hàng hóa cho Nhà nước làm mục tiêu phấn đấu, làm thước đo kết quả cụ thể của từng địa phương, từng đơn vị sản xuất; lấy việc phát động phong trào lao động sản xuất và tiết kiệm làm hành động cách mạng; lấy việc ổn định nghĩa vụ lương thực và thực hiện phân phối tốt trong nội bộ hợp tác xã làm một trong những biện pháp trọng yếu để khuyến khích và đẩy mạnh phong trào lao động sản xuất, lấy cuộc vận động tăng cường chế độ

làm chủ tập thể là công tác trung tâm thường xuyên ở nông thôn, là đòn xoay mà đẩy mạnh việc củng cố và không ngừng hoàn thiện quan hệ sản xuất mới, thúc đẩy sản xuất phát triển, rèn luyện đội ngũ cốt cán ở nông thôn, nâng cao sức chiến đấu của các tổ chức Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng ở cơ sở, không ngừng nâng cao nhiệt tình cách mạng của quần chúng, thiết thực thúc đẩy 3 cuộc cách mạng tiến lên.

Quá trình tiến hành cuộc vận động, không những phải đưa được các hợp tác xã khá vươn lên mạnh mẽ mà còn phải có kế hoạch rất cụ thể để thanh toán cho được những hợp tác xã yếu, kém hiện nay.

Vì vậy, tiến hành cuộc vận động này Đảng phải lãnh đạo, chính quyền các cấp phải phụ trách việc chỉ đạo thực hiện.

a) Về phần địa phương: cần nhấn mạnh vai trò của Hội đồng nhân dân và Ủy ban hành chính các cấp là những cơ quan vừa là đại diện của Nhà nước, vừa là đại diện của nhân dân phải coi cuộc vận động này là một trong những công tác trọng yếu của mình. Bản thân các cơ quan đó không những phải gương mẫu trong việc tôn trọng và bảo đảm quyền làm chủ tập thể của quần chúng mà còn có trách nhiệm kiểm tra và chỉ đạo chặt chẽ các ngành, và các cơ quan cấp dưới không để vi phạm quyền làm chủ của hợp tác xã và các xã viên.

Đi đôi với việc quán triệt Nghị quyết của Trung ương về cuộc vận động tăng cường chế độ làm chủ tập thể, phải đồng thời quán triệt Điều lệ hợp tác xã sản xuất nông nghiệp. Các địa phương phải đặc biệt coi trọng việc tổng kết đợt làm Điều lệ vừa qua, đánh giá một cách đầy đủ mặt mạnh, mặt yếu của phong trào hợp tác hóa nông nghiệp, thu thập và phân tích những ý kiến của quần chúng và cán bộ cơ sở đã phê bình trong thời gian làm Điều lệ. Phải định rõ những vấn đề nào thuộc thẩm quyền của địa phương, và thuộc trách nhiệm của ngành nào thì phải chỉ đạo ngành đó sửa chữa một cách nghiêm túc, định rõ ai chịu trách nhiệm và thời gian nào phải hoàn thành, không được buông trôi. Những vấn đề nào thuộc thẩm quyền của trung ương thì phải báo cáo về trung

ương cho đầy đủ, đồng thời có kiến nghị với trung ương về cách giải quyết. Những vấn đề nào đúng sai chưa phân định rõ cũng phải báo cáo về trung ương để xin ý kiến.

Các Ủy ban hành chính khu, thành, tỉnh phải có kế hoạch chỉ đạo cấp dưới và các ngành, nhất là các ngành kinh tế một cách cụ thể; phải hướng mọi hoạt động của các cấp và các ngành thực sự đi vào phục vụ cơ sở, ra sức phát huy tính tích cực của các tổ chức cơ sở đồng thời kiên quyết khắc phục những biểu hiện thiếu dân chủ đối với cấp dưới và đối với quần chúng.

Phải khéo kết hợp cuộc vận động này với các công tác khác trong địa phương. Phải nắm vững cuộc vận động này là một công tác trung tâm thường xuyên ở nông thôn. Bất cứ cuộc vận động nào, công tác nào ở nông thôn trong cùng thời gian tiến hành cuộc vận động cũng phải gắn bó chặt chẽ với cuộc vận động này, cũng phải nhằm phát huy được vai trò làm chủ tập thể của hợp tác xã và các xã viên, trước hết là đẩy mạnh được việc thực hiện Điều lệ hợp tác xã sản xuất nông nghiệp, động viên được khí thế cách mạng trong quần chúng, thúc đẩy được sản xuất nông nghiệp phát triển. Mỗi địa phương phải căn cứ vào tình hình cụ thể mà sắp xếp công việc cho hợp lý, phải định rõ trọng tâm trong từng thời gian để tập trung sức chỉ đạo cho tốt.

Phải coi trọng việc bồi dưỡng đội ngũ cán bộ có trách nhiệm chỉ đạo hoặc trực tiếp tham gia cuộc vận động, chủ yếu là 2 loại cán bộ xã, hợp tác xã và những cán bộ thuộc các cơ quan cấp trên được phân công xuống giúp đỡ cơ sở.

Phải mạnh dạn phát động quần chúng, cùng quần chúng thực sự dân chủ thảo luận, phân định những việc đúng, việc sai cho thật rõ, đồng thời bàn kế hoạch sửa chữa những sai lầm, thiếu sót cho cụ thể. Phải có kế hoạch theo dõi chặt chẽ kịp thời uốn nắn những hiện tượng lệch lạc trong quá trình phát động quần chúng như chỉ nhấn mạnh ưu điểm mà không thấy những khuyết điểm một cách đầy đủ; hạn chế quyền dân chủ của quần chúng hoặc buông lỏng quyền lãnh đạo, không chủ động thực hiện được kế hoạch của cuộc vận động.

Phải nắm chắc việc chỉ đạo trọng điểm kịp thời rút kinh nghiệm đề phò biến cho các hợp tác xã ngoài diện.

Tiến hành cuộc vận động này, cấp huyện có vị trí rất trọng yếu. Nếu không phát huy được tính tích cực và chủ động của cấp huyện thì khó có khả năng chuyển biến phong trào một cách đồng đều. Vì vậy đối với những huyện yếu, các khu, thành, tỉnh cần có kế hoạch bổ sung thêm lực lượng đề cấp huyện có đủ sức đảm đương nhiệm vụ.

Đối với những xã và hợp tác xã kém, trước hết phải lo việc kiện toàn tổ chức. Tỉnh, huyện cần bổ sung cho cơ sở một số cốt cán đề qua bầu cử có thể đảm đương được những trách nhiệm chủ yếu như Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã, Chủ nhiệm hợp tác xã, Phó chủ nhiệm phụ trách kế hoạch, phụ trách tài vụ hoặc kế toán trưởng của hợp tác xã.

Mỗi khi sơ kết hoặc tổng kết, các địa phương phải căn cứ vào mục đích, yêu cầu, nội dung, phương châm của cuộc vận động mà kiểm điểm đánh giá sự chuyển biến của phong trào, đồng thời chỉ rõ những mục tiêu và biện pháp cho đợt sau đề tiếp tục *đẩy mạnh khí thế cách mạng trong quần chúng, thúc đẩy phong trào lao động sản xuất ngày càng có được những chuyển biến mạnh mẽ hơn.*

b) Về phần trung ương:

Thường vụ Hội đồng Chính phủ sẽ trực tiếp theo dõi và chỉ đạo cuộc vận động.

Ban quản lý hợp tác xã nông nghiệp trung ương có trách nhiệm giúp Chính phủ hướng dẫn cách làm cụ thể cho các địa phương và theo dõi tình hình thực hiện cuộc vận động này đối với các địa phương, các Bộ, các cơ quan ngang Bộ, và cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ.

Các ông Chủ nhiệm các Văn phòng Kinh tế, Văn giáo, Nội chính Phủ Thủ tướng phải cùng với các Bộ, các cơ quan ngang Bộ và cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ họp từng khối đề bàn kế hoạch thực hiện nghị quyết này.

Các ông Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ và cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ có liên quan đến cuộc vận động phải chịu trách nhiệm về phần việc của mình trước Chính

phủ. Cùng với việc xem xét lại các chính sách, chế độ, thể lệ đã ban hành, mỗi ngành phải căn cứ vào chức năng và mối quan hệ của từng ngành đối với hợp tác xã mà xây dựng kế hoạch hướng dẫn cho toàn ngành tham gia cuộc vận động, đồng thời phải cử những cán bộ có năng lực đi sâu nghiên cứu những vấn đề cụ thể, bàn bạc kỹ với các địa phương, các hợp tác xã đề nghị Chính phủ cho bổ sung hoặc ban hành những chính sách, chế độ, thể lệ cần thiết nhằm giải quyết cho được những vấn đề thiết thực, đáp ứng kịp thời những đòi hỏi của cơ sở, bảo đảm thực hiện tốt các nguyên tắc, chế độ trong việc tổ chức và quản lý nền nông nghiệp tập thể xã hội chủ nghĩa.

Hà-nội, ngày 17 tháng 8 năm 1970

T.M. Hội đồng Chính phủ
K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phò thủ tướng
LÊ THANH NGHỊ

CÁC BỘ

LIÊN BỘ VẬT TƯ — GIAO THÔNG
VẬN TẢI — CÔNG AN

THÔNG TƯ liên bộ số 670-TT/LB
ngày 20-7-1970 quy định việc bảo
vệ phòng cháy, chữa cháy trong
khí bơm rót xăng dầu ở các bến,
bãi, ga.

Trong thời gian qua chúng ta đã tổ chức giao nhận, vận chuyển xăng dầu ở nhiều địa điểm khác nhau, đã đảm bảo phục vụ kịp thời cho sản xuất và chiến đấu.

Tuy vậy trong công tác giao nhận xăng dầu còn nhiều thiếu sót chưa đảm bảo an toàn phòng cháy, nguyên nhân chính là do tổ chức bơm rót chưa được chu đáo, thiếu sự thống nhất giữa cơ quan vận tải (chủ phương tiện) và cơ quan giao nhận xăng dầu (chủ hàng), các chế độ nội quy quy định chưa được chặt chẽ, việc chấp